TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 374/HS-ST
Ngày 29 tháng 11 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Phú; Bà Nguyễn Thị Liên.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

-*Thư ký phiên toà***:** Bà Nguyễn Thị Thư, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa***:** Ông Cao Đăng Xứng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 392/2018/HSST ngày 12/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 373/2018/QĐXXST-HS ngày 14/11/2018, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh năm 1992;

HKTT: Thôn Chính Ngoài, xã X, huyện K, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Quang, sinh năm 1961 và bà Thân Thị Duyên, sinh năm 1966; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/09/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh đến nay. Có mặt tại phiên toà.

2. Hoàng Văn H, sinh năm 1992;

HKTT: Thôn Chính Ngoài, xã X, huyện K, tỉnh Bắc Giang.

Nghề nghiệp:Tự do; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch:Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn Thức, sinh năm 1971 và bà Thân Thị Đào, sinh năm 1971; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/09/2018 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh đến nay. Có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Anh Trịnh Văn V, sinh năm 1990. (Có đơn xin xử vắng mặt);

HKTT: Thôn G, xã T, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 28/9/2018, tại thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, Thành phố Hà Nội, tổ công tác Công an thị trấn Trâu Quỳ thấy Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra T và H đã khai nhận khoảng 23 giờ ngày 27/9/2018 tại nhà trọ của bà Nguyễn Thị Thanh Loan ở khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen đỏ BKS: 98C1-071.63 của anh Trịnh Văn V.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô, nhãn hiệu Jupiter màu đỏ đen BKS 98C1-071.63.

Tại Kết luận định giá tài sản số 377/KL-HĐ ngày 05/10/2018 của Hội đồng định giá tài sản - Ủy ban nhân dân thành phố Bắc Ninh kết luận: *01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter RC màu đen đỏ BKS: 98C1-071.63*, xe đã qua sử dụng trị giá, 17.000.000đồng.

Với nội dung trên, Cáo trạng số 288/CT- VKSNDTPBN ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh truy tố Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, các bị cáo T, H đã khai nhận:

Khoảng 22h ngày 27/9/2018, T và H rủ nhau đi lên nhà trọ trước kia T thuê trọ tại phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh xem ai có tài sản để sơ hở thì trộm cắp. T mượn chiếc xe đạp của một người ở của dãy trọ của T ở thôn Đông, xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh rồi chở H lên đến nhà bà Nguyễn Thị Thanh Loan, sinh năm 1983, ở khu 3, phường Đại Phúc, thành phố Bắc Ninh. Đến nơi T và H dựng xe đạp ở ngoài cổng rồi cùng đi vào trong sân khu trọ, cả hai đi lên tầng hai và quan sát thấy trong sân có để nhiều xe môtô. T bảo H đứng cảnh giới để T đi xuống sân dắt chiếc xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen đỏ BKS: 98C1-071.63 đang để tại sân nhà trọ ra. Sau đó cả hai đẩy xe đi ra khu vực gần bệnh viện đa khoa Bắc Ninh thì H quay lại nhà trọ lấy xe đạp rồi đạp xe đến chỗ T thì thấy T đã nối được dây điện và nổ máy. T điều khiển xe mô tô chở H và chiếc xe đạp về xã Hoàn Sơn, huyện Tiên Du để trả chiếc xe đạp rồi quay về phòng trọ ngủ. Sáng ngày 28/9/2018 khi cả hai đi đến thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tìm nơi tiêu thụ tài sản thì bị Công an yêu cầu kiểm tra hành chính bắt giữ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Ninh duy trì quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, Điều 173;

điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T từ 09 tháng đến 12 tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Hoàng Văn H từ 09 tháng đến 12 tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội nào khác.

Trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

Các bị cáo T, H thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố là đúng, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của các bị cáo,

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23h ngày 27/09/2018, Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô Yamaha Jupiter màu đen đỏ BKS: 98C1- 071.63 của anh Trịnh Văn V trị giá 17.000.000 đồng. Hành vi của các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản". Cáo trạng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H theo khoản 1, Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Ngoài ra nó còn gây mất trật tự tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, tạo dư luận không tốt trên địa bàn. Do vậy cần có một hình phạt tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo mới có T dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất, vai trò: Trong vụ án này, T là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, do đó bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn bị cáo H.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy: Bị cáo T và H đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Tài

sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, gia đình bị cáo H và T là gia đình có công với cách mạng, được tặng thưởng huân huy chương nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đối chiếu với các quy định pháp luật và xét đề nghị của Đại điện Viện kiểm sát thành phố Bắc Ninh là có căn cứ. Hội đồng xét xử thấy, trong thời gian bị tạm giam, các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội là vi phạm pháp luật và rất hối hận về hành vi phạm tội của bản thân, do vậy xét không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương đồng thời ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng đủ giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, biết tuân thủ pháp luật.

Cần trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

[5] Hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Ngày 06/11/2018, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Ninh đã trả cho anh V 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter màu đen đỏ BKS: 98C1-071.63.

Anh Trịnh Văn V vắng mặt tại phiên tòa nH tại các lời khai có trong hồ sơ và đơn xin xử vắng mặt anh V xác định đã nhận lại tài sản bị T và H trộm cắp nên không cầu T, H phải bồi thường, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1, Điều 173; Điểm i, s khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự; Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt:- Bị cáo Nguyễn Văn T 14 (Mười bốn) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 28 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2018.

- Bị cáo Hoàng Văn H 12 (Mười hai) tháng tù nH cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 29/11/2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T và bị cáo H.

Quyết định trả tự do cho các bị cáo ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T và Hoàng Văn H cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện K, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo T và H mỗi người phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh BN;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương

kết quả bản án./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN		**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đào Đức Phú	**Nguyễn Thị Liên**	**Nguyễn Thị Lan Hương**

Nơi nhận:
- VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh BN;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lan Hương

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án./.

HỘI THẨM NHÂN DÂN		THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đào Đức Phú	**Nguyễn Thị Liên**	**Nguyễn Thị Lan Hương**